TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 10a01
- Tên GVCN : **Trần Thanh Phi**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Vật Lý +	Toán +	Anh Văn	Anh Văn +	
	S2	Vật Lý	Vật Lý +	Toán +	Anh Văn	Anh Văn +	
	S3	Sinh	Toán	Ngữ Văn		Ngữ Văn +	
	S4	Hóa +	Toán	Ngữ Văn		Ngữ Văn +	
	S5	Hóa					
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 10a03
- Tên GVCN : **Phạm Thị Thương**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Ngữ Văn +	Toán	Anh Văn	Vật Lý	
	S2	Toán +	Ngữ Văn +	Toán	Anh Văn	Sinh	
	S3	Toán +	Hóa +	Anh Văn +	Ngữ Văn		
	S4	Vật Lý +	Hóa	Anh Văn +	Ngữ Văn		
	S5	Vật Lý +					
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 10a02
- Tên GVCN : **Trần Thị Thanh Vân**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Ngữ Văn +		Hóa +	Anh Văn	
	S2	Anh Văn +	Ngữ Văn +		Hóa	Anh Văn	
	S3	Anh Văn +	Vật Lý +		Toán	Ngữ Văn	
	S4	Toán +	Vật Lý +		Toán	Ngữ Văn	
	S5	Toán +	Vật Lý		Sinh		
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 10a04
- Tên GVCN : **Nguyễn Thị Tuyết Mai**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Ngữ Văn +	Anh Văn		Ngữ Văn	
	S2	Anh Văn +	Ngữ Văn +	Anh Văn	Sinh	Ngữ Văn	
	S3	Anh Văn +	Vật Lý +	Toán	Hóa +		
	S4	Toán +	Vật Lý +	Toán	Hóa		
	S5	Toán +	Vật Lý				
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 10a05
- Tên GVCN : **Nguyễn Thy Ngọc**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN		Anh Văn +	Toán	Anh Văn	
	S2	Ngữ Văn +		Anh Văn +	Toán	Anh Văn	
	S3	Ngữ Văn +	Vật Lý +	Toán +	Ngữ Văn	Hóa +	
	S4	Sinh	Vật Lý +	Toán +	Ngữ Văn	Hóa	
	S5		Vật Lý				
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 10a07
- Tên GVCN : **Đặng Thị Cẩm Giang**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Hóa +	Ngữ Văn	Toán		
	S2	Ngữ Văn +	Hóa	Ngữ Văn	Toán		
	S3	Ngữ Văn +	Vật Lý +	Toán +	Anh Văn		
	S4	Anh Văn +	Vật Lý +	Toán +	Anh Văn		
	S5	Anh Văn +	Vật Lý		Sinh		
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 10a06
- Tên GVCN : **Nguyễn Thiện Mỹ Thy**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Hóa +	Anh Văn	Vật Lý +		
	S2	Toán +	Hóa	Anh Văn	Vật Lý +	Vật Lý	
	S3	Toán +	Anh Văn +	Ngữ Văn	Sinh	Toán	
	S4	Ngữ Văn +	Anh Văn +	Ngữ Văn		Toán	
	S5	Ngữ Văn +					
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 10a08
- Tên GVCN : **Nguyễn Thị Thu Huyền**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Vật Lý +	Ngữ Văn	Vật Lý	Toán +	
	S2	Toán	Vật Lý +	Ngữ Văn	Sinh	Toán +	
	S3	Toán		Anh Văn +	Hóa +	Anh Văn	
	S4	Ngữ Văn +		Anh Văn +	Hóa	Anh Văn	
	S5	Ngữ Văn +					
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 10a09
- Tên GVCN : **Huỳnh Ngọc Yến Nhi**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Vật Lý +	Hóa +	Ngữ Văn		
	S2	Ngữ Văn +	Vật Lý +	Hóa	Ngữ Văn		
	S3	Ngữ Văn +	Toán	Toán +	Anh Văn		
	S4	Anh Văn +	Toán	Toán +	Anh Văn	Sinh	
	S5	Anh Văn +				Vật Lý	
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 10a11
- Tên GVCN : **Phan Thị Thanh Phước**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Anh Văn +	Toán +	Vật Lý +	Toán	
	S2	Hóa +	Anh Văn +	Toán +	Vật Lý +	Toán	
	S3	Hóa	Ngữ Văn	Vật Lý	Anh Văn	Sinh	
	S4	Ngữ Văn +	Ngữ Văn		Anh Văn		
	S5	Ngữ Văn +					
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 10a10
- Tên GVCN : **Thái Nguyễn Hạ Nguyên**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN		Toán +	Ngữ Văn	Hóa +	
	S2	Anh Văn		Toán +	Ngữ Văn	Hóa	
	S3	Anh Văn	Toán		Vật Lý +	Sinh	
	S4	Ngữ Văn +	Toán		Vật Lý +	Anh Văn +	
	S5	Ngữ Văn +			Vật Lý	Anh Văn +	
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 10a12
- Tên GVCN : **Phan Thị Lệ Thủy**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN		Ngữ Văn	Hóa +	Ngữ Văn +	
	S2	Anh Văn +		Ngữ Văn	Hóa	Ngữ Văn +	
	S3	Anh Văn +		Toán +	Vật Lý +	Anh Văn	
	S4	Toán		Toán +	Vật Lý +	Anh Văn	
	S5	Toán			Vật Lý	Sinh	
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 10a13
- Tên GVCN : **Thái Phạm Thảo Ly**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Toán	Ngữ Văn		Anh Văn	
	S2	Vật Lý +	Toán	Ngữ Văn		Anh Văn	
	S3	Vật Lý +	Ngữ Văn +	Hóa +	Sinh	Vật Lý	
	S4	Anh Văn +	Ngữ Văn +	Hóa	Toán +		
	S5	Anh Văn +			Toán +		
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 11a02
- Tên GVCN : **Nguyễn Thị Minh Mính**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Anh Văn +	Toán +	Vật Lý +	Ngữ Văn	
	S2	Anh Văn	Anh Văn +	Toán +	Vật Lý +	Ngữ Văn	
	S3	Anh Văn	Vật Lý	Sinh		Hóa +	
	S4	Ngữ Văn +	Toán			Hóa	
	S5	Ngữ Văn +	Toán				
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 11a01
- Tên GVCN : **Hoàng Thị Kim Châu**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Vật Lý +		Anh Văn	Toán	
	S2	Ngữ Văn +	Vật Lý +		Anh Văn	Toán	
	S3	Ngữ Văn +	Ngữ Văn	Anh Văn +	Hóa +	Vật Lý	
	S4	Toán +	Ngữ Văn	Anh Văn +	Hóa	Sinh	
	S5	Toán +					
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 11a03
- Tên GVCN : **Việt Mỹ Trinh**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Toán	Toán +	Ngữ Văn		
	S2	Ngữ Văn +	Toán	Toán +	Ngữ Văn		
	S3	Ngữ Văn +	Hóa +	Anh Văn	Vật Lý +		
	S4	Anh Văn +	Hóa	Anh Văn	Vật Lý +		
	S5	Anh Văn +		Sinh	Vật Lý		
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 11a04
- Tên GVCN : **Trần Thị Hoàng Trang**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Hóa +	Toán +		Anh Văn	
	S2	Anh Văn +	Hóa	Toán +		Anh Văn	
	S3	Anh Văn +	Ngữ Văn +	Ngữ Văn		Toán	
	S4	Vật Lý +	Ngữ Văn +	Ngữ Văn		Toán	
	S5	Vật Lý +		Vật Lý		Sinh	
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 11a06
- Tên GVCN : **Lâm Đức Phong**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Ngữ Văn +	Anh Văn	Vật Lý +		
	S2	Sinh	Ngữ Văn +	Anh Văn	Vật Lý +		
	S3	Hóa	Toán	Toán +	Ngữ Văn	Anh Văn +	
	S4	Hóa +	Toán	Toán +	Ngữ Văn	Anh Văn +	
	S5					Vật Lý	
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 11a05
- Tên GVCN : **Vũ Quang Dũng**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Toán	Ngữ Văn	Anh Văn +	Ngữ Văn +	
	S2	Toán +	Toán	Ngữ Văn	Anh Văn +	Ngữ Văn +	
	S3	Toán +	Hóa +		Vật Lý +	Anh Văn	
	S4	Sinh	Hóa		Vật Lý +	Anh Văn	
	S5				Vật Lý		
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 11a07
- Tên GVCN : **Đỗ Thị Minh**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Vật Lý +		Anh Văn +	Ngữ Văn	
	S2	Hóa +	Vật Lý +		Anh Văn +	Ngữ Văn	
	S3	Sinh	Toán		Toán +	Vật Lý	
	S4	Ngữ Văn +	Toán		Toán +	Anh Văn	
	S5	Ngữ Văn +			Hóa	Anh Văn	
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 11a08
- Tên GVCN : **Nguyễn Thị Hồng Hà**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Toán			Hóa +	
	S2	Ngữ Văn +	Toán	Toán +		Hóa	
	S3	Ngữ Văn +	Anh Văn +	Toán +	Vật Lý +	Ngữ Văn	
	S4	Anh Văn	Anh Văn +	Sinh	Vật Lý +	Ngữ Văn	
	S5	Anh Văn	Vật Lý				
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 12a01
- Tên GVCN : **[cd] Hồ Văn Biên**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Ngữ Văn	Lịch Sử +	Ngữ Văn	Toán	
	S2	Toán +	Ngữ Văn +	Lịch Sử +	Ngữ Văn	Toán	
	S3	Địa Lý	Địa Lý +	Lịch Sử +	Toán	Địa Lý +	
	S4	Địa Lý	Anh Văn	GDCD	Anh Văn	Địa Lý +	
	S5	Lịch Sử	Anh Văn	GDCD +	Anh Văn +		
CHIỀU	C1			Toán +		Ngữ Văn +	
	C2			Toán +		Ngữ Văn +	
	C3			Anh Văn +		GDCD +	
	C4			Anh Văn +		GDCD +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 11a09
- Tên GVCN : **Lê Thị Quyên**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Toán		Toán +	Anh Văn	
	S2	Hóa +	Toán		Toán +	Anh Văn	
	S3	Hóa	Vật Lý +		Anh Văn +	Sinh	
	S4	Ngữ Văn +	Vật Lý +		Anh Văn +	Ngữ Văn	
	S5	Ngữ Văn +	Vật Lý			Ngữ Văn	
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 12a02
- Tên GVCN : **Trần Thanh Ngân**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Anh Văn	GDCD	Anh Văn	Toán	
	S2	Lịch Sử +	Lịch Sử	GDCD +	Anh Văn	Toán	
	S3	Lịch Sử +	Ngữ Văn	Địa Lý	Toán +	Địa Lý +	
	S4	Toán	Ngữ Văn	Địa Lý	Ngữ Văn	Địa Lý +	
	S5	Địa Lý +	Ngữ Văn +	Anh Văn +	Lịch Sử +		
CHIỀU	C1			Toán +		Anh Văn +	
	C2			Toán +		Anh Văn +	
	C3			Ngữ Văn +		GDCD +	
	C4			Ngữ Văn +		GDCD +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 12a03
- Tên GVCN : **Hàng Văn Luôn**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Ngữ Văn	Địa Lý +	Anh Văn	Toán	
	S2	Ngữ Văn	Ngữ Văn	Địa Lý +	Anh Văn	Toán	
	S3	Toán +	Anh Văn	Địa Lý +	Lịch Sử	Địa Lý	
	S4	Anh Văn +	Lịch Sử +	GDCD	Toán	Địa Lý	
	S5	Lịch Sử +	Lịch Sử +	GDCD +	Ngữ Văn +		
CHIỀU	C1			Toán +		GDCD +	
	C2			Toán +		GDCD +	
	C3			Ngữ Văn +		Anh Văn +	
	C4			Ngữ Văn +		Anh Văn +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 12a05
- Tên GVCN : **Bùi Thị Bích Hạnh**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Toán	Anh Văn	Anh Văn	Địa Lý +	
	S2	Địa Lý	Toán	Anh Văn	Anh Văn +	Địa Lý +	
	S3	Địa Lý	Lịch Sử	GDCD	Toán +	Ngữ Văn	
	S4	Lịch Sử +	Ngữ Văn	GDCD +	Lịch Sử +	Ngữ Văn +	
	S5	Toán	Ngữ Văn	Địa Lý +	Lịch Sử +		
CHIỀU	C1			Toán +		GDCD +	
	C2			Toán +		GDCD +	
	C3			Ngữ Văn +		Anh Văn +	
	C4			Ngữ Văn +		Anh Văn +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 12a04
- Tên GVCN : **[tp] Lê Thị Hoài Thu**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Địa Lý	GDCD	Ngữ Văn	Địa Lý +	
	S2	Anh Văn	Địa Lý	GDCD +	Ngữ Văn	Địa Lý +	
	S3	Toán +	Ngữ Văn	Anh Văn	Lịch Sử +	Toán	
	S4	Ngữ Văn +	Lịch Sử	Anh Văn	Lịch Sử +	Toán	
	S5	Địa Lý +	Lịch Sử +	Anh Văn +	Toán		
CHIỀU	C1			Toán +		Anh Văn +	
	C2			Toán +		Anh Văn +	
	C3			Ngữ Văn +		GDCD +	
	C4			Ngữ Văn +		GDCD +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 12a06
- Tên GVCN : **Vũ Thị Oanh**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Anh Văn	GDCD	Ngữ Văn	Địa Lý	
	S2	Lịch Sử +	Anh Văn	GDCD +	Ngữ Văn	Địa Lý	
	S3	Lịch Sử +	Ngữ Văn	Anh Văn	Ngữ Văn +	Toán	
	S4	Toán	Địa Lý +	Anh Văn +	Lịch Sử	Toán +	
	S5	Toán	Địa Lý +	Địa Lý +	Lịch Sử +		
CHIỀU	C1			Ngữ Văn +		GDCD +	
	C2			Ngữ Văn +		GDCD +	
	C3			Toán +		Anh Văn +	
	C4			Toán +		Anh Văn +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 12a07
- Tên GVCN : **Võ Quốc Hưng**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Ngữ Văn	Sinh	Toán	Ngữ Văn	
	S2	Toán +	Ngữ Văn	Sinh +	Toán	Ngữ Văn +	
	S3	Vật Lý +	Hóa +	Hóa	Toán	Vật Lý	
	S4	Vật Lý +	Hóa +	Anh Văn	Anh Văn	Vật Lý	
	S5	Vật Lý +	Hóa +	Anh Văn	Anh Văn +	Hóa	
CHIỀU	C1			Ngữ Văn +		Anh Văn +	
	C2			Ngữ Văn +		Anh Văn +	
	C3			Toán +		Sinh +	
	C4			Toán +		Sinh +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 12a09
- Tên GVCN : **[tp] Huỳnh Phương Thảo**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Ngữ Văn	Anh Văn +	Ngữ Văn	Hóa +	
	S2	Toán	Anh Văn	Vật Lý	Ngữ Văn	Hóa +	
	S3	Toán	Anh Văn	Vật Lý	Ngữ Văn +	Hóa +	
	S4	Anh Văn	Sinh	Hóa	Toán +	Vật Lý +	
	S5	Vật Lý +	Sinh +	Hóa	Toán	Vật Lý +	
CHIỀU	C1			Ngữ Văn +		Sinh +	
	C2			Ngữ Văn +		Sinh +	
	C3			Toán +		Anh Văn +	
	C4			Toán +		Anh Văn +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 12a08
- Tên GVCN : **Đặng Hoàng Lan**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Anh Văn	Sinh	Toán	Ngữ Văn	
	S2	Toán +	Anh Văn	Sinh +	Toán	Ngữ Văn	
	S3	Vật Lý	Hóa +	Vật Lý +	Anh Văn	Toán	
	S4	Vật Lý	Hóa +	Vật Lý +	Ngữ Văn	Hóa	
	S5	Anh Văn +	Hóa +	Vật Lý +	Ngữ Văn +	Hóa	
CHIỀU	C1			Ngữ Văn +		Anh Văn +	
	C2			Ngữ Văn +		Anh Văn +	
	C3			Toán +		Sinh +	
	C4			Toán +		Sinh +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 12a10
- Tên GVCN : **Đỗ Anh Bình**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Ngữ Văn	Hóa +	Toán	Vật Lý +	
	S2	Vật Lý	Ngữ Văn	Hóa +	Toán	Vật Lý +	
	S3	Vật Lý	Anh Văn	Hóa +	Anh Văn	Vật Lý +	
	S4	Toán +	Anh Văn	Sinh	Ngữ Văn	Hóa	
	S5	Toán	Anh Văn +	Sinh +	Ngữ Văn +	Hóa	
CHIỀU	C1			Anh Văn +		Sinh +	
	C2			Anh Văn +		Sinh +	
	C3			Toán +		Ngữ Văn +	
	C4			Toán +		Ngữ Văn +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ: HK2.4/T35
NH: 2020 - 2021 ; Từ: 01/5/2021

- Lớp : 12a11
- Tên GVCN : **Hoàng Thị Huệ**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHCN	Hóa +	Vật Lý +	Toán	Vật Lý +	
	S2	Toán	Hóa +	Anh Văn	Toán	Vật Lý +	
	S3	Vật Lý	Hóa +	Anh Văn	Ngữ Văn	Toán +	
	S4	Vật Lý	Ngữ Văn	Sinh	Anh Văn	Hóa	
	S5	Ngữ Văn +	Ngữ Văn	Sinh +	Anh Văn +	Hóa	
CHIỀU	C1			Ngữ Văn +		Sinh +	
	C2			Ngữ Văn +		Sinh +	
	C3			Toán +		Anh Văn +	
	C4			Toán +		Anh Văn +	
	C5						